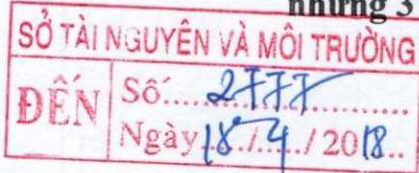


Số: 391/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 17 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v điều chỉnh, huỷ bỏ diện tích đất thu hồi, chuyển mục đích sử dụng ghi trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện nhưng 3 năm chưa thực hiện trên địa bàn các huyện, thành phố



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ các Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014, số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và số 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh về việc thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2015, 2016, 2017 và nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất các năm 2015, 2016, 2017 của các huyện, thành phố Kon Tum;

Xét Tờ trình 156/TTr-STNMT ngày 02/4/2018 Sở Tài nguyên và Môi trường tại V/v đề nghị điều chỉnh, huỷ bỏ diện tích đất thu hồi, chuyển mục đích ghi trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện nhưng 3 năm chưa thực hiện trên địa bàn các huyện, thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, huỷ bỏ diện tích đất thu hồi, chuyển mục đích sử dụng ghi trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện nhưng 3 năm chưa thực hiện trên địa bàn các huyện, thành phố, với những nội dung chính như sau:

1. Điều chỉnh và tiếp tục được xây dựng kế hoạch sử dụng đất trong năm 2018 diện tích đất ghi trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được công bố phải thu hồi để thực hiện dự án hoặc phải chuyển mục đích sử dụng đất mà sau 03 năm chưa thực hiện:

Tổng diện tích đất thu hồi và chuyển mục đích là 949,02ha/61 dự án.

(Chi tiết tại biểu số 01 kèm theo).

2. Hủy bỏ diện tích đất ghi trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được công bố phải thu hồi để thực hiện dự án hoặc phải chuyển mục đích sử dụng đất mà sau 03 năm chưa thực hiện:

Tổng diện tích đất thu hồi và chuyển mục đích là 710,54ha/154dự án.

(Chi tiết tại biểu số 02 kèm theo).

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, các đơn vị có liên quan thực hiện một số nội dung sau đây:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Công bố công khai danh mục các dự án tại Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Rà soát danh mục dự án tại Quyết định này để tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của các huyện, thành phố đảm bảo theo quy định.

2. UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện công bố Quyết định này theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 48 Luật đất đai năm 2013.

- Rà soát danh mục dự án tại Quyết định này để lập kế hoạch sử dụng đất Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Kon Tum và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NNTN

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Biểu số 01: ĐIỀU CHỈNH VÀ TIẾP TỤC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2018 ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN TRONG 3 NĂM (TỪ NĂM 2015 ĐẾN NĂM 2017) CHƯA THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ
(Kèm theo Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Diện tích (ha)	Ghi chú
I	HUYỆN ĐẮK GLEI			
1	Trường Mầm non thôn Đăk Rú, xã Đăk Pét	Xã Đăk Pét	0,03	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
II	HUYỆN ĐẮK TÔ			
1	Đường giao thông tránh lũ từ xã Đăk Hring huyện Đăk Hà đi xã Diên Bình và thị trấn Đăk Tô	Xã Diên Bình, thị trấn Đăk Tô	9,76	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Xây dựng điểm trường Mầm non thôn Đăk Mơ Ham	Xã Pô Kô	0,05	
3	Xây dựng nghĩa trang nhân dân xã	Xã Tân Cảnh	15,00	
4	Xây dựng sân thể thao xã	Xã Văn Lem	1,00	
5	Xây dựng sân thể thao xã	Xã Đăk Trăm	1,35	
6	Tôn tạo khu di tích lịch sử chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh	Thị trấn Đăk Tô	1,93	
7	Mở rộng giải phóng mặt bằng khu vực phía nam thị trấn Đăk Tô	Thị trấn Đăk Tô	25,00	
8	Cụm Công nghiệp phía Tây thị trấn	Thị trấn Đăk Tô, xã Tân Cảnh	70,00	
9	Xây dựng hội trường khối 4, thị trấn Đăk Tô	Thị trấn Đăk Tô	0,20	
10	Xây dựng sân thể thao xã	Xã Văn Lem	1,00	
III	HUYỆN NGỌC HỒI			

1	Đường tránh nội thị trấn Plei Kần (Đường trung tâm thị trấn Plei Kần, điểm đầu tại Km 1486+300 đường HCM, điểm cuối giao với Km1489+500 đường HCM)	Thị trấn Plei Kần	5,20	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Sửa chữa nâng cấp hệ thống cấp nước sinh hoạt thị trấn Plei Kần	Thị trấn Plei Kần	28,00	
3	Đất khu công nghiệp - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	Xã Bờ Y	380,20	
4	Thủy điện Plei Kần	Thị trấn Plei Kần, xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi và xã Đăk Rơ Nga, huyện Đăk Tô	128,60	
5	Đường nối từ đường NT18 đến đường D19 ra đường Quốc lộ 40 - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	Xã Bờ Y	5,36	
6	Trạm biến áp 110KV Bờ Y và nhánh rẽ	Huyện Ngọc Hồi và huyện Đăk Tô	24,00	
IV	HUYỆN KON PLÔNG			
1	Cụm công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp	Xã Đăk Long	30,00	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Đường vào hồ Toong Đam - Toong Zơ Ri	Xã Đăk Long	10,00	
V	THÀNH PHỐ KON TUM			
1	Mở rộng Khu công nghiệp Hoà Bình	TP Kon Tum	70,00	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Mở rộng Khu công nghiệp Sao Mai	Xã Hòa Bình	30,00	
3	Mở rộng trường Mầm non	Phường Trần Hưng Đạo	0,30	

VI	HUYỆN ĐĂK HÀ			
1	Dự án bố trí dân cư xã Hà Mòn	Xã Hà Mòn	7,00	<p>Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh</p>
2	Hội trường Tổ dân phố 3A	Thị trấn Đăk Hà	0,25	
3	Hội trường Tổ dân phố 11	Thị trấn Đăk Hà	0,20	
4	Bãi xử lý rác thải xã Đăk La	Xã Đăk La	2,00	
5	Quy hoạch nghĩa trang xã Đăk Mar	Xã Đăk Mar	5,00	
6	Mở rộng từ nhà ông Phạm Bá Thuận xuống nhà ông Quý	Xã Hà Mòn	0,24	
7	Quy hoạch mới đường sau lưng UBND xã Hà Mòn	Xã Hà Mòn	0,67	
8	Đường vào khu sản xuất thôn 1	Xã Hà Mòn	0,18	
9	Quy hoạch tuyến đường từ thôn 2 đi thôn 4	Xã Hà Mòn	0,12	
10	Mở rộng đường từ nhà bà Liễu đi đến cầu 707	Xã Hà Mòn	0,05	
11	Nối dài đường từ nhà bà Nga vào khu sản xuất thôn 1	Xã Hà Mòn	0,45	
12	Mở rộng đường từ thôn 3 đi hồ Cà Sâm	Xã Hà Mòn	1,40	
13	Quy hoạch mới đường bên hông công ty Cà phê	Xã Hà Mòn	0,08	
14	Mở rộng đường dân sinh sau khu dân cư	Xã Hà Mòn	0,82	
15	Đường khu dân cư trung tâm xã từ trường mẫu giáo đến đường vào khu sản xuất	Xã Hà Mòn	0,33	
16	Mở rộng tuyến đường giao thông nội đồng đi qua hồ đội 1	Xã Hà Mòn	1,50	

17	Mở rộng đường từ nhà ông Tờ đến đường lô cao su	Xã Hà Mòn	0,29	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
18	Mở rộng đường vào Hồ Đội 5	Xã Hà Mòn	0,47	
19	Thủy lợi Đăk Trú, xã Đăk La	Xã Đăk La	17,25	
20	Lớp mẫu giáo thôn 3, xã Hà Mòn	Xã Hà Mòn	0,10	
21	Lớp mẫu giáo thôn 4, xã Hà Mòn	Xã Hà Mòn	0,10	
22	Lớp mẫu giáo thôn 5 dự phòng, xã Hà Mòn	Xã Hà Mòn	0,10	
23	Mở rộng trường THCS Mạc Đĩnh Chi, xã Đăk La	Xã Đăk La	2,00	
24	Chợ xã Đăk La	Xã Đăk La	0,50	
25	Thủy lợi Đăk Rem, thôn Kon Dao Yốp, xã ĐăkLong	Xã Đăk Long	1,00	
26	Thủy lợi Đăk Pô Ê, thôn Kon Dao Yốp, xã ĐăkLong	Xã Đăk Long	1,00	
VII	HUYỆN IA H'DRAI			
1	Trạm y tế xã Ia Toi	Xã Ia Toi	1,00	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Khu dân cư nông thôn xã Ia Toi	Xã Ia Toi	20,00	
3	Bãi xử lý rác thải rắn huyện Ia H'Drai	Xã Ia Toi	4,00	
4	Trường Mầm non Tuổi Ngọc	Xã Ia Dom	1,00	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
5	Trạm y tế xã Ia Dom	Xã Ia Dom	1,00	

6	Trụ sở HĐND-UBND xã Ia Đal	Xã Ia Dal	1,10	
7	Trường Mầm non Măng Non	Xã Ia Dal	1,00	
8	Xây dựng khu dân cư nông thôn, thôn 2 xã Ia Dom	Thôn 2, xã Ia Dom	1,44	
9	Dự án xây dựng chợ nông sản	xã Ia Toi	1,00	
VIII	HUYỆN SA THẦY			
1	Dự án Cụm công nghiệp thị trấn Sa Thầy	Thị trấn Sa Thầy	25,00	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Đường Điện Biên Phủ	Thị trấn Sa Thầy	11,59	
3	Nâng cấp đường liên thôn 1, 2, 3, xã Ya Xiêr	Xã Ya Xiêr	0,80	
4	Tiểu dự án nâng cao độ tin cậy cung cấp lưới điện trung áp tỉnh Kon Tum	Thị trấn Sa Thầy	0,01	
61	Tổng cộng		949,02	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Biểu số 02: HỦY BỎ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRONG 3 NĂM (TỪ NĂM 2015 ĐẾN NĂM 2017) CHƯA THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ

(Kèm theo Quyết định số 391/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Diện tích (ha)	Ghi chú
I	HUYỆN ĐĂK GLEI			
1	Đường giao thông từ trung tâm thị trấn Đăk Glei đến trung tâm xã Xốp	Thị trấn Đăk Glei và xã Xốp	47,04	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Cấp nước sinh hoạt thị trấn Đăk Glei	Thị trấn Đăk Glei	2,30	
3	Đường giao thông từ làng Mô Bo đi làng xã Úa, xã Mùong Hoong	Xã Mùong Hoong	2,30	
4	Đường từ trung tâm xã Đăk Long đi cửa khẩu phụ Đăk Long	Xã Đăk Long	43,00	
II	HUYỆN ĐĂK TÔ			
1	Xây dựng điểm tái định cư thôn 8	Xã Diên Bình	5,00	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Xây dựng trường Mầm non thôn 2	Xã Diên Bình	0,06	
3	Nâng cấp hệ thống thủy lợi để phục vụ sản xuất tại vùng bán ngập thủy điện Plei Krông	Xã Diên Bình	0,19	
4	Thu hồi trạm điện thôn 3, xây dựng trường Mầm non	Xã Diên Bình	0,18	
5	Nâng cấp thủy lợi Đăk Dé	Xã Diên Bình	5,00	
6	Xây dựng sân thể thao thôn Kon Tu Dốp 2	Xã Pô Kô	0,02	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày

7	Xây dựng Nhà văn hóa thôn Đăk Mơ Ham	Xã Pô Kô	0,10	11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh	
8	Xây dựng Nhà văn hóa thôn Kon Tu Dốp 2	Xã Pô Kô	0,10	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh	
9	Mở rộng tuyến đường từ Tinh lộ 679 đến khu du lịch Đăk Na	Xã Pô Kô	0,30		
10	Xây dựng đường giao thông vào Đài nước	Xã Pô Kô	0,02		
11	Xây dựng kho dự trữ lương thực	Xã Tân Cảnh	3,00		
12	Điểm tái định cư thôn Đăk Xanh	Xã Văn Lem	1,00		
13	Xây dựng sân thể thao dùng chung cho thôn Măng Rương và Đăk Xanh	Xã Văn Lem	0,15		
14	Xây dựng sân thể thao dùng chung cho thôn Đăk Sing và Tê Pen	Xã Văn Lem	0,15		
15	Mở rộng nghĩa địa thôn Đăk Xanh	Xã Văn Lem	2,00		
16	Mở rộng nghĩa địa thôn Tê Hơ Ô	Xã Văn Lem	2,00		
17	Mở rộng nghĩa địa thôn Tê Pen	Xã Văn Lem	2,00		
18	Mở rộng nghĩa địa thôn Đăk Sing	Xã Văn Lem	1,00		
19	Mở rộng nghĩa địa thôn Măng Rương	Xã Văn Lem	2,00		
20	Điểm tái định cư thôn Đăk Mạnh 1	Xã Đăk Rơ Nga	1,00		
21	Trạm y tế xã Đăk Rơ Nga	Xã Đăk Rơ Nga	0,10		
22	Trạm y tế xã Kon Đào	Xã Kon Đào	0,63		
23	Đường giao thông thôn 3	Xã Kon Đào	0,09		
24	Đường giao thông thôn Kon Đào 2	Xã Kon Đào	0,10		
25	Đường giao thông đi khu sản xuất thôn 2, Kon Đào	Xã Kon Đào	0,95		Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày

26	Đường giao thông thôn Kon Đào 2	Xã Kon Đào	0,04	11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
27	Đường giao thông thôn 6	Xã Kon Đào	0,22	
28	Đường đi khu sản xuất thôn 1	Xã Kon Đào	0,33	
29	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Lung	Xã Kon Đào	0,75	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
30	Đường đi khu sản xuất thôn 2	Xã Kon Đào	0,14	
31	Đường đi khu sản xuất thôn 6	Xã Kon Đào	1,53	
32	Đường đi khu sản xuất thôn Kon Đào 1	Xã Kon Đào	0,29	
33	Khu di tích lịch sử Ngục Kon Đào	Xã Kon Đào	0,40	
34	Mở rộng trường Mầm non Hoa phượng	Xã Kon Đào	0,16	
35	Xây dựng cầu Đăk Nơ	Xã Ngọc Tụ	1,20	
36	Xây dựng sân thể thao xã tại thôn Đăk No	Xã Ngọc Tụ	0,60	
37	Mở rộng nghĩa địa thôn Đăk Dring	Xã Đăk Trăm	1,00	
38	Mở rộng nghĩa địa thôn Đăk Mông	Xã Đăk Trăm	1,00	
39	Mở rộng nghĩa địa thôn Đăk Trăm	Xã Đăk Trăm	1,00	
40	Khu tái định cư các hộ dân khu vực rừng thông khối 5	Thị trấn Đăk Tô	1,50	
41	Mở rộng trụ sở làm việc Bảo hiểm xã hội	Thị trấn Đăk Tô	0,05	
42	Kè chống sạt lở sông Đăk Tờ Kan	Thị trấn Đăk Tô	29,00	

43	Xây dựng sân thể thao thôn Đăk Kang Peng, xã Diên Bình	Thôn Đăk Kang Peng, xã Diên Bình	0,50	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
44	Xây dựng đường giao thông nông thôn đi thôn Đăk Ri Peng 1, Đăk Ri Peng 2, xã Tân Cảnh	Thôn Đăk Ri Peng 1, Đăk Ri Peng 2, xã Tân Cảnh	0,04	
III	HUYỆN TU MƠ RÔNG			
1	Đường nội thôn Mô Za	Xã Ngọc Lây	0,10	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Cầu treo thôn Đăk Zon đi thôn Chung Tam, xã Măng Ry	Xã Măng Ry	0,08	
3	Kênh mương thôn Đăk Prế	Xã Ngọc Lây	0,06	
4	Cầu treo và đường đi khu sản xuất thôn Tu Bung	Xã Ngọc Lây	0,31	
IV	HUYỆN NGỌC HÒI			
1	Khu dân cư trung tâm xã Đăk Dục	Xã Đăk Dục	4,00	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Đường Quy hoạch thị trấn	Thị trấn Plei Kần	4,00	
3	Lò đốt rác tập trung	Thị trấn Plei Kần	3,00	
4	Tiểu dự án nâng cao độ tin cậy cung cấp lưới điện trung áp tỉnh Kon Tum	Huyện Ngọc Hòi	0,02	
5	Xây dựng chợ biên giới - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	Xã Bờ Y	2,10	
6	Mở rộng đường 2 bên trạm kiểm soát liên hợp và nâng cấp đường D2 khu I	Xã Bờ Y	0,45	
V	HUYỆN KON PLÔNG			

1	Đường vào thác Lô Ba	Xã Đăk Long	6,40	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Nâng cấp Quốc lộ 24 và đường tránh Trung tâm huyện	Xã Đăk Long, xã Hiếu và xã Pờ Ê	50,00	
3	Trung tâm Hội nghị và Nhà khách của tỉnh	Xã Đăk Long	16,00	
4	Trường Trung học phổ thông xã Đăk Tăng	Xã Đăk Tăng	2,50	
5	Công trình thu gom và xử lý chất thải	Xã Đăk Long	3,00	
6	Đường vào bãi rác thải xã Đăk Long	Xã Đăk Long	2,22	
VI	THÀNH PHỐ KON TUM			
1	Đường giao thông nông thôn	Xã Ia Chim	3,40	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Mở rộng đường Mai Xuân Thưởng	Phường Nguyễn Trãi	0,60	
3	Mở rộng đường Lương Thế Vinh	Phường Nguyễn Trãi	1,80	
4	Xây dựng công trình thủy lợi	Xã Đoàn Kết	18,90	
5	Mở rộng Bảo tàng tỉnh	Phường Quyết Thắng	2,00	
6	Xây dựng chợ đầu mối phường Lê Lợi	Phường Lê Lợi	3,13	
7	Kè chống sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông Đăk Bla (đoạn từ làng Plei Groi đến làng Kon Klor 2 và từ làng Kon Hra Chót đến làng Kon Tum KơPong)	Phường Thống Nhất, phường Thắng Lợi, phường Lê Lợi, xã Chư Hreng, xã Đăk Rơ Wa	98,50	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh

8	Khu trung tâm thương mại cấp tỉnh phía Bắc và Nam Sông Đăk Bla	Xã Chư Hreng	66,41	
VII	HUYỆN ĐĂK HÀ			
1	Dự án bố trí đất ở cho người thu nhập thấp	Xã Đăk Ngọk	4,34	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Mở rộng UBND xã Đăk Hring	Xã Đăk Hring	0,10	
3	Hội trường thôn 5, xã Đăk Mar	Xã Đăk Mar	0,06	
4	Nhà văn hóa thôn 9, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,10	
5	Khu văn hóa thôn 7, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,35	
6	Nhà rộng văn hóa thôn Đăk Tiêng Klah, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,05	
7	Nhà văn hóa thôn 10, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,10	
8	Nhà văn hóa thể thao xã Đăk La	Xã Đăk La	0,65	
9	Nhà văn hóa thể thao thôn 1B, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,70	
10	Nhà truyền thống, thư viện xã Đăk La	Xã Đăk La	0,10	
11	Trạm Y tế xã Đăk Ngọk	Xã Đăk Ngọk	0,52	
12	Nhà trẻ mẫu giáo thôn 1B, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,01	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
13	Sân thể thao thôn 3, xã Đăk Mar	Xã Đăk Mar	0,20	
14	Sân thể thao thôn 1A, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,66	

15	Sân thể thao thôn 2, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,50		
16	Sân thể thao thôn 3, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,66		
17	Sân thể thao thôn 4, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,66		
18	Sân thể thao thôn 5, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,20		
19	Sân thể thao trung tâm xã Đăk La	Xã Đăk La	1,85		
20	Sân thể thao thôn 6, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,20		
21	Khu thể thao thôn 7, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,20		
22	Sân thể thao thôn 8	Xã Đăk La	0,66		
23	Sân thể thao thôn 10, xã Đăk La	Xã Đăk La	0,66		
24	Trạm dừng chân Đăk Uy	Xã Đăk Mar	5,00		
25	Đường tránh lũ xã Đăk Long	Xã Đăk Long (xã Đăk Hring cũ)	7,90		
26	Trạm cân hạ tải	Xã Đăk Mar	3,60		
VIII	HUYỆN IA HDRAI				
1	Viện kiểm sát nhân dân huyện mới	Xã Ia Toi	0,50		Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Chi cục thống kê huyện mới	Xã Ia Toi	0,50		
3	Chi cục thi hành án huyện mới	Xã Ia Toi	0,50		
4	Trạm khuyến nông huyện mới	Xã Ia Toi	0,50		

5	Trạm thú y huyện mới	Xã Ia Toi	0,50		
6	Trạm bảo vệ thực vật huyện mới	Xã Ia Toi	0,50		
7	Hạt quản lý cầu đường huyện mới	Xã Ia Toi	0,50		
8	Cấp nước sinh hoạt khu trung tâm hành chính huyện mới	Xã Ia Toi	30,60		
9	Đường giao thông ngã 3 Quốc lộ 14 C-Sê San 3	Xã Ia Toi	0,50		
10	Trường Mầm non Hoa Mai thôn 7	Xã Ia Toi	1,00		
11	Trường Mầm non Hoa Mai thôn 8	Xã Ia Toi	0,20		
12	Trường Mầm non Hoa Mai điểm trung tâm	Xã Ia Toi	1,00		
13	Trường Trung học cơ sở xã Ia Toi	Xã Ia Toi	1,00		
14	Bệnh viện huyện mới	Xã Ia Toi	3,00		
15	Bến xe huyện mới	Xã Ia Toi	0,50		
16	Nghĩa trang nhân dân huyện Ia H'Drai	Xã Ia Toi	10,00		
17	Đất cơ sở tôn giáo huyện mới	Xã Ia Toi	1,00		Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
18	Cầu tràn qua sông Sa Thầy đến trường tiểu học Lê Quý Đôn	Xã Ia Dom	0,20		
19	Trụ sở HĐND-UBND xã Ia Dom	Xã Ia Dom	1,00		

20	Đường vào trụ sở HĐND-UBND xã Ia Dom	Xã Ia Dom	0,11	
21	Trường Mầm non thôn 1 xã Ya Dom	Xã Ia Dom	1,10	
22	Nghĩa trang nhân dân xã Ya Dom	Xã Ia Dom	8,50	
23	Khu xử lý rác thải	Xã Ia Dom	9,80	
24	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 1 xã Ya Dom	Xã Ia Dom	0,28	
25	Nghĩa trang nhân dân xã Ia Dal	Xã Ia Dal	10,00	
26	Bãi xử lý rác thải xã Ia Dal	Xã Ia Dal	5,00	
27	Trạm y tế xã Ia Dal	Xã Ia Dal	1,00	
28	Khu dân cư nông thôn xã Ia Dal	Xã Ia Dal	10,00	
IX	HUYỆN SA THẦY			
1	Dự án khu dân cư sau trụ sở Viettel	Thị trấn Sa Thầy	0,18	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Đường Tô Vĩnh Diện	Thị trấn Sa Thầy	1,51	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
3	Nâng cấp đường Bế Văn Đàn	Thị trấn Sa Thầy	1,00	
4	Đường giao thông nông thôn 3	Thị trấn Sa Thầy	3,40	
5	Xây dựng nghĩa địa xã Sa Bình	Xã Sa Bình	8,00	

6	Nâng cấp đường giao thông nội làng O	Xã Ya Xiêr	0,46	
7	Nâng cấp đường nội làng thôn Ya De	Xã Ya Xiêr	1,20	
8	Nghĩa địa thôn Ya De, xã Ya Xiêr	Xã Ya Xiêr	0,80	
9	Nâng cấp sửa chữa một số đoạn đường từ trung tâm xã đi làng Tráp	Xã Ya Tăng	1,45	
10	Xây dựng chợ xã Mô Rai	Xã Mô Rai	0,18	
11	Nhà thi đấu đa năng huyện Sa Thầy	Thị trấn Sa Thầy	0,42	
X	HUYỆN KON RẪY			
1	Dự án đầu tư hạ tầng để phát triển quỹ đất tại khu quy hoạch dân cư xã Đăk Ruông	Xã Đăk Ruông	17,20	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
2	Xây dựng sân thể thao thôn Kon Lỗ	Xã Đăk Tơ Lung	0,20	
3	Xây dựng sân thể thao thôn Kon Rá	Xã Đăk Tơ Lung	0,20	
4	Xây dựng sân thể thao thôn Kon Keng	Xã Đăk Tơ Lung	0,20	
5	Xây dựng đường cứu hộ cứu nạn	Xã Tân Lập	8,00	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND tỉnh ngày 11/12/2014; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06/5/2016 và Nghị quyết 88/NQ-HĐND ngày 9/12/2016 của HĐND tỉnh
6	Xây dựng đường cứu hộ cứu nạn	Xã Đăk Ruông	25,00	
7	Xây dựng đường cứu hộ cứu nạn	Xã Đăk Tờ Re	12,00	
8	Xây dựng đường cứu hộ cứu nạn	Thị trấn Đăk Rve	7,00	
9	Xây dựng bến xe và trạm xăng dầu thôn 9	Xã Đăk Ruông	1,36	
10	Đường giao thôn nông thôn thôn 5A	Xã Đăk Kôi	4,00	

11	Mở rộng trạm y tế xã	Xã Đăk Tơ Lung	0,05	
12	Xây dựng Khu chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt và công nghệ thị trấn huyện lỵ mới	Xã Đăk Ruồng	1,00	
13	Xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung	Xã Đăk Ruồng	0,20	
14	xây dựng cụm công nghiệp Đăk Ruồng	Xã Đăk Ruồng	20,00	
15	Xây dựng chợ trung tâm huyện	Xã Đăk Ruồng	0,55	
16	Xây dựng điểm Bưu điện xã Đăk Ruồng	Xã Đăk Ruồng	0,16	
17	Đường giao thông nông thôn từ xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy đi xã Ngọc Ráo, huyện Đăk Hà	Xã Đăk Tờ Re	15,00	
154	Tổng cộng		710,54	